



BỘ TÀI CHÍNH
THE MINISTRY OF FINANCE

BÁO CÁO NGÂN SÁCH DÀNH CHO CÔNG DÂN

DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025



Tháng 12/2024





MỤC LỤC

I. Một số chỉ tiêu kinh tế vĩ mô năm 2025	2
II. Bức tranh tổng thể về ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2025.....	3
1. Thông tin chung	3
2. Dự toán thu NSNN	4
3. Dự toán thu NSTW, NSDP.....	5
4. Dự toán chi NSNN.....	6
5. Dự toán chi NSTW.....	7
6. Bội chi NSNN	10
7. Về thực hiện chính sách tiền lương, một số chính sách xã hội	11
III. Quốc hội giao Chính phủ	12

I. Một số chỉ tiêu kinh tế vĩ mô năm 2025⁽¹⁾



Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP)
khoảng 6,5 - 7,0% và phần đầu khoảng 7,0-7,5%



Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân
khoảng 4,5%



GDP bình quân đầu người đạt
khoảng 4.900 đô la Mỹ (USD)



⁽¹⁾ Nghị quyết Quốc hội số 158/2024/QH15 ngày 12/11/2024
về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025

II. Bức tranh tổng thể về ngân sách nhà nước (NSNN) năm 2025⁽²⁾

1. Thông tin chung

Dự toán số thu NSNN
1.966,8 nghìn tỷ đồng

Dự toán thu chuyển nguồn cải cách tiền lương
110,6 nghìn tỷ đồng

Dự toán tổng số chi NSNN
2.548,9 nghìn tỷ đồng

Dự toán mức bội chi NSNN
471,5 nghìn tỷ đồng,
tương đương **3,8%GDP**

⁽²⁾ Nghị quyết Quốc hội số 159/2024/QH15 ngày 13/11/2024 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2025

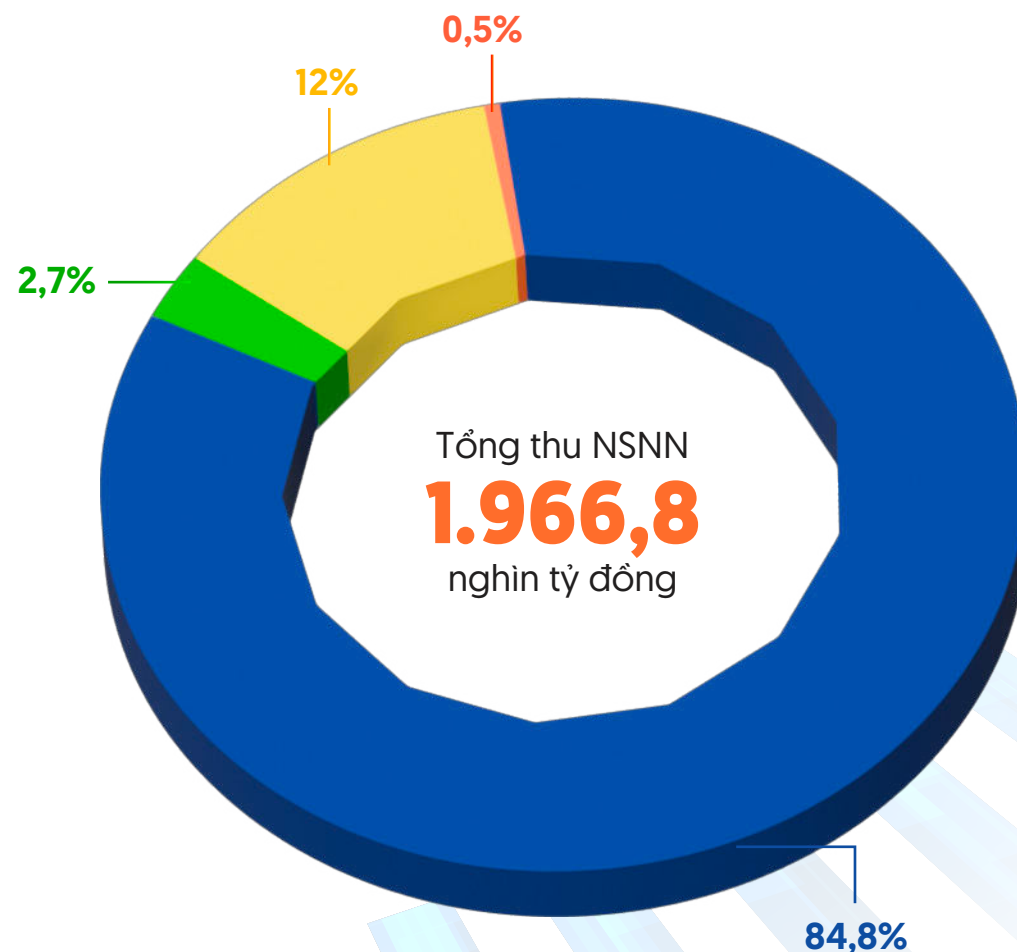


2. Dự toán thu NSNN năm 2025

Số thu NSNN năm 2025 là **1.966,8** nghìn tỷ đồng, tăng **15,6%** so với dự toán năm 2024 và tăng **5%** so với ước thực hiện năm 2024.

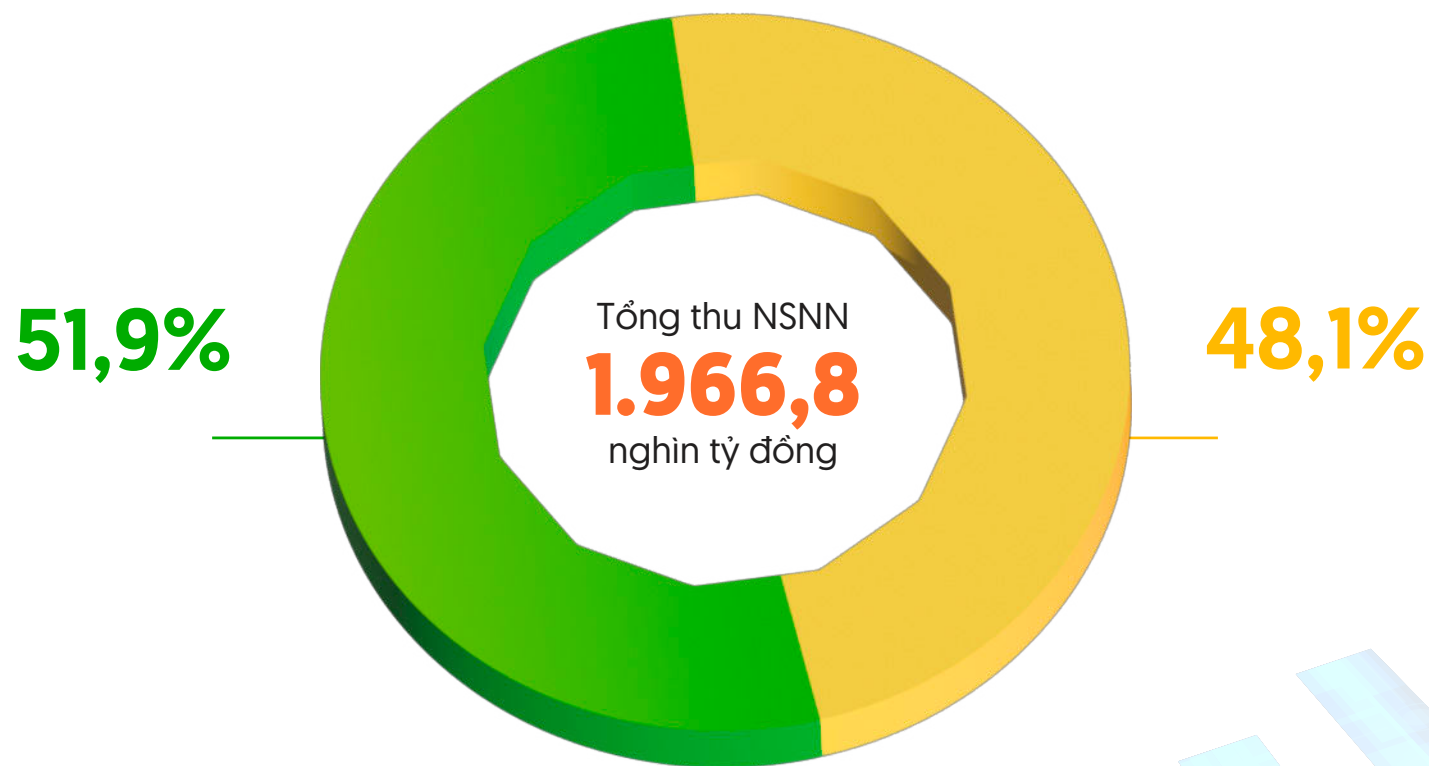
Tỷ lệ huy động vào NSNN khoảng **16%** GDP, trong đó từ thuế, phí khoảng **12,8%** GDP.

-  Thu nội địa
1.668,3 nghìn tỷ đồng
-  Thu từ dầu thô^[3]
53,2 nghìn tỷ đồng
-  Thu cân đối từ hoạt động xuất nhập khẩu
235 nghìn tỷ đồng
-  Thu viện trợ
10,3 nghìn tỷ đồng



^[3] Trên cơ sở sản lượng khai thác khoảng 8 triệu tấn, giá dầu dự toán khoảng 75-80 USD/thùng

3. Dự toán thu NSTW, NSDP năm 2025



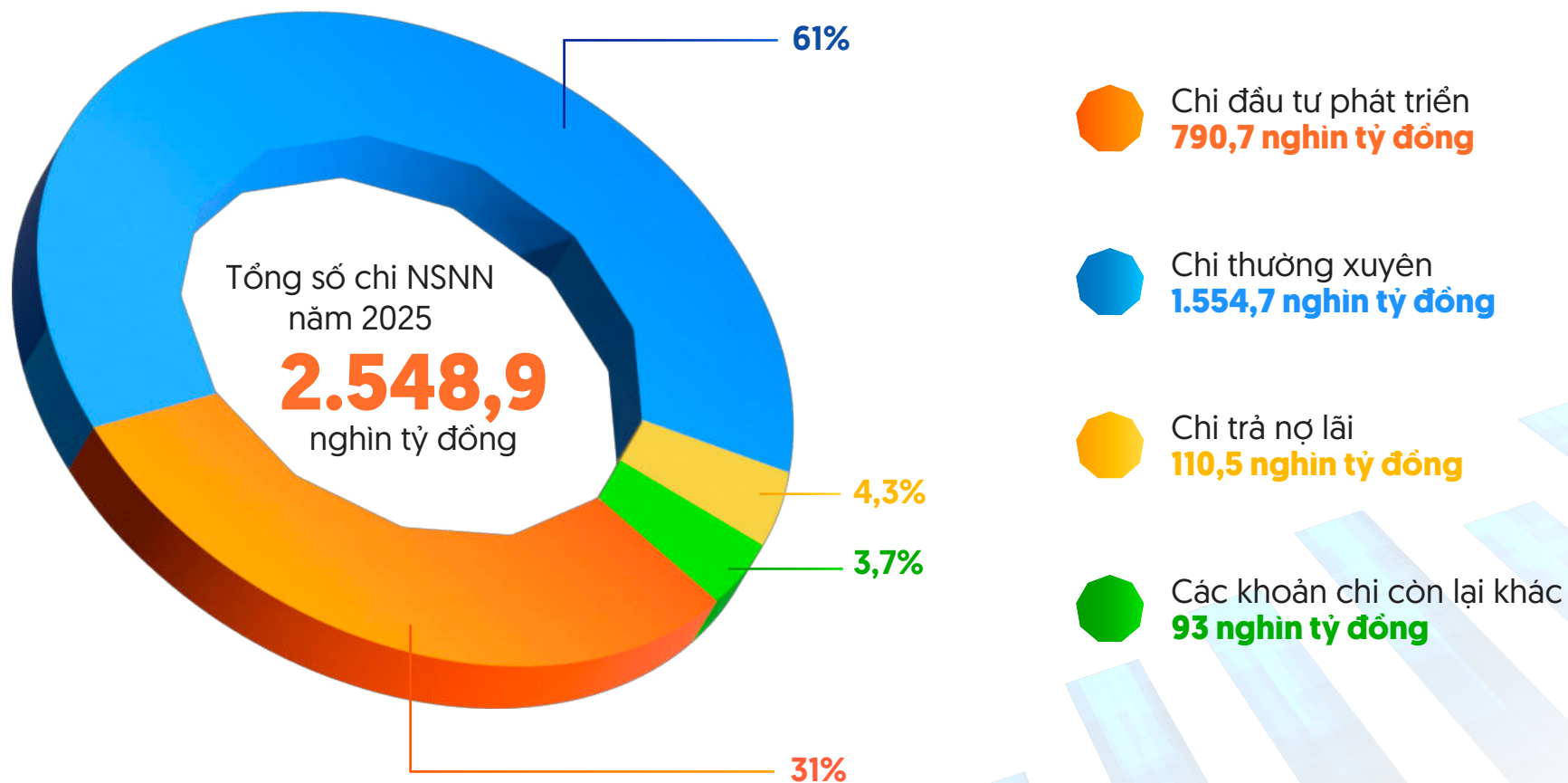
Tổng số thu NSTW
1.020,1 nghìn tỷ đồng



Tổng số thu NSDP
946,7 nghìn tỷ đồng

4. Dự toán chi NSNN năm 2025

Tổng số chi NSNN năm 2025 là **2.548,9** nghìn tỷ đồng



5. Dự toán chi NSTW năm 2025

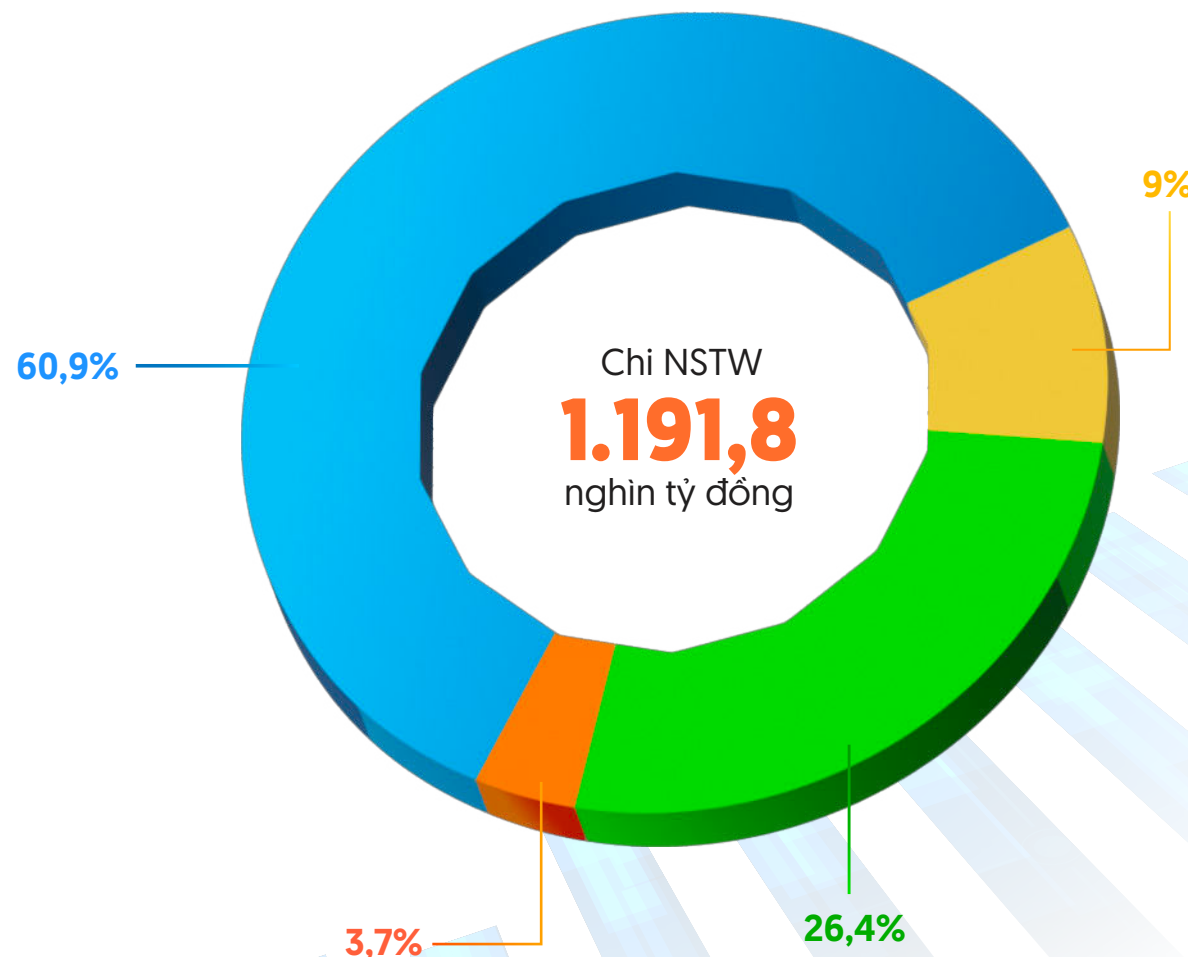
a. Tổng chi NSTW năm 2025

Nội dung	Dự toán 2025 (nghìn tỷ đồng)
Tổng chi NSTW	1.523,3
<i>Trong đó:</i>	
Chi bổ sung cân đối cho NSDP	248,8
Bổ sung bù mặt bằng chi cân đối NSDP năm 2025	14,4
Bổ sung đảm bảo thực hiện lương cơ sở 2,34 triệu đồng/tháng cả năm 2025 cho các địa phương	68,3
Chi NSTW theo lĩnh vực	1.191,8

5. Dự toán chi NSTW năm 2025

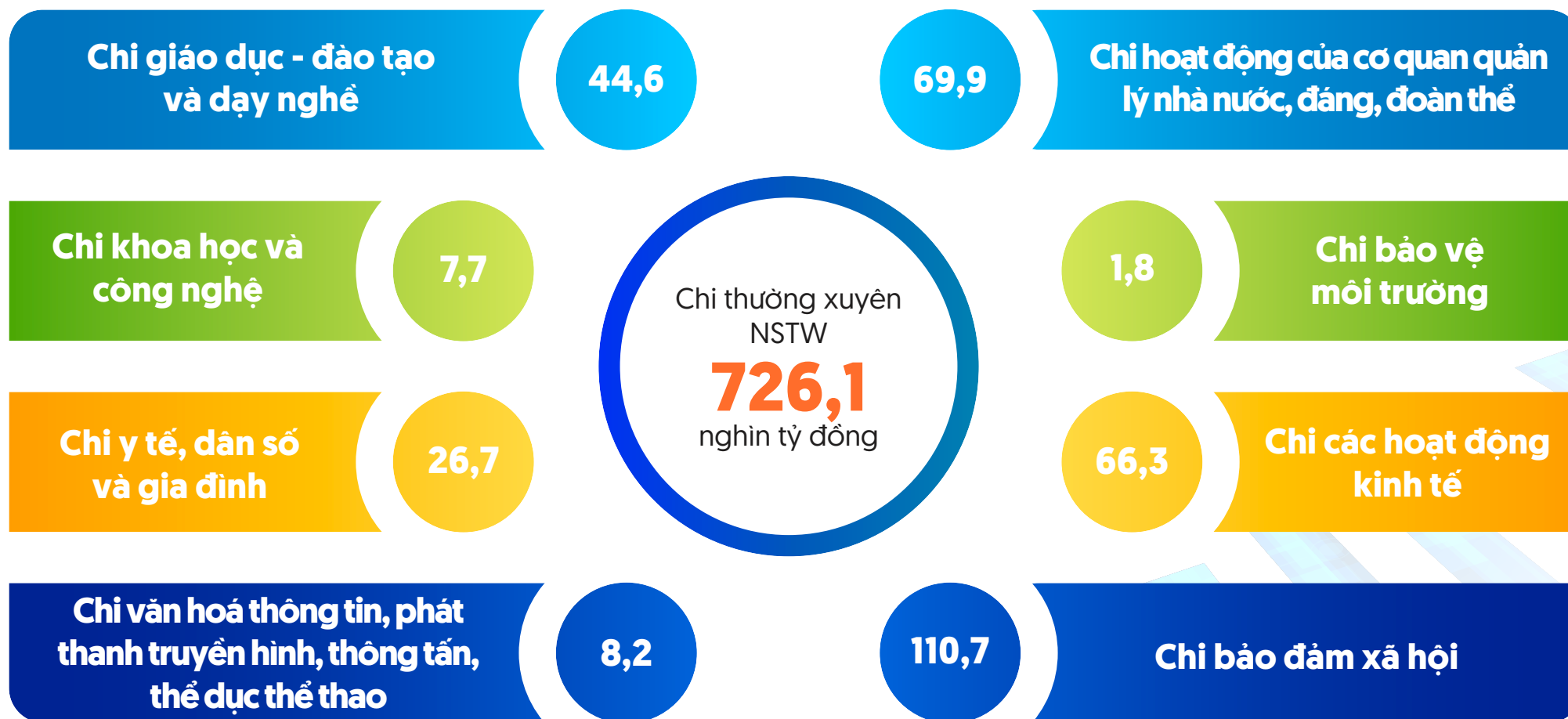
b. Chi NSTW năm 2025 theo lĩnh vực

-  Chi đầu tư phát triển
315 nghìn tỷ đồng
-  Chi trả nợ lãi
107,4 nghìn tỷ đồng
-  Chi thường xuyên
726,1 nghìn tỷ đồng
-  Các khoản chi còn lại khác
43,3 nghìn tỷ đồng



5. Dự toán chi NSTW năm 2025

c. Chi thường xuyên NSTW năm 2025 cho một số lĩnh vực



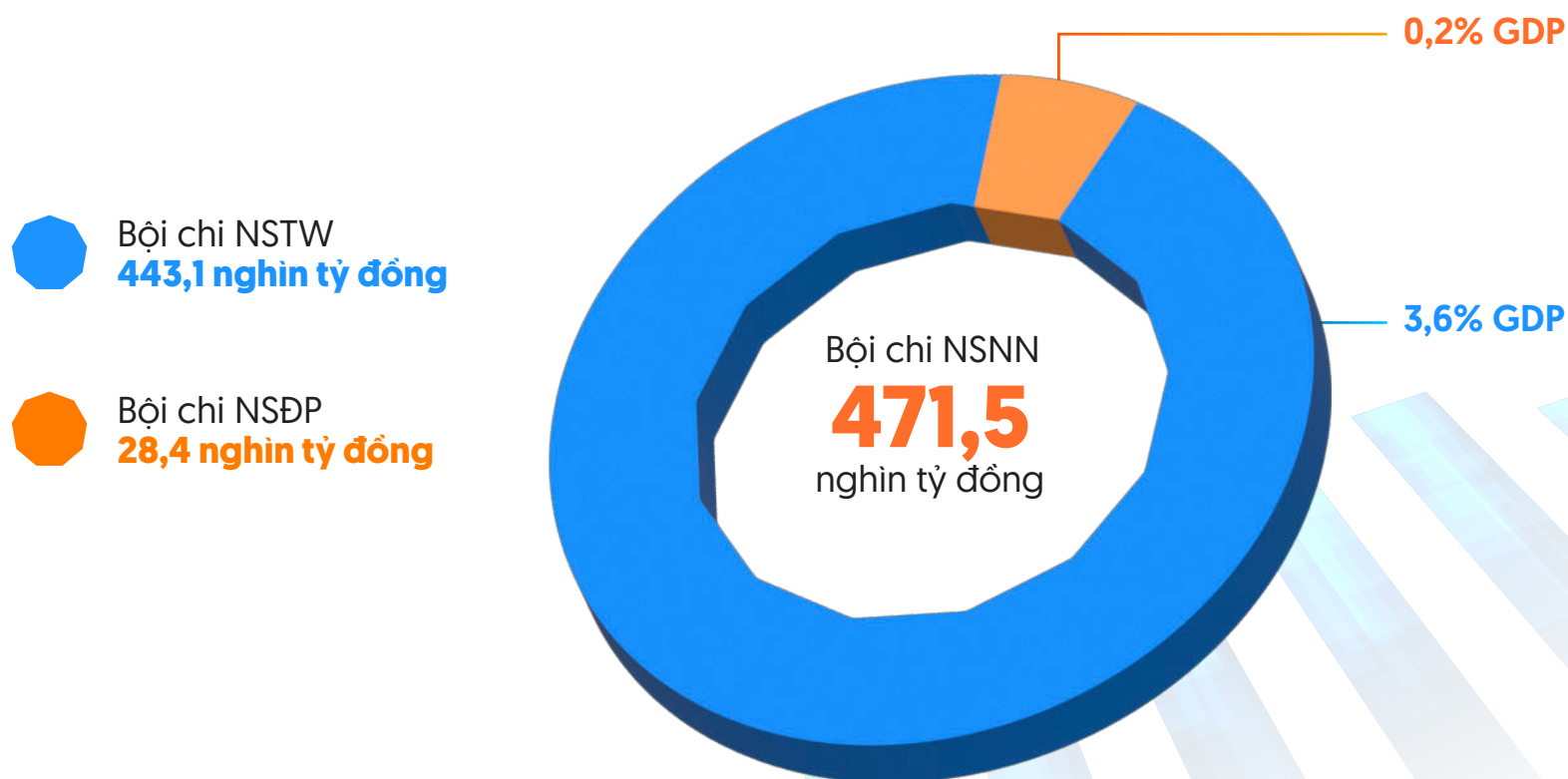
Đơn vị: Nghìn tỷ đồng

6. Bội chi NSNN năm 2025

Bội chi NSNN là **471,5 nghìn tỷ đồng**, tương đương **3,8% GDP**

Bội chi ngân sách trung ương là **443,1 nghìn tỷ đồng**, tương đương **3,6% GDP**

Bội chi ngân sách địa phương là **28,4 nghìn tỷ đồng**, tương đương **0,2% GDP**



7. Về thực hiện chính sách tiền lương, một số chính sách xã hội



Chưa tăng tiền lương khu vực công, lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng, trợ cấp ưu đãi người có công trong năm 2025.



Các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương tiếp tục thực hiện các giải pháp tạo nguồn cải cách chính sách tiền lương theo quy định.



Cho phép từ ngày 01/7/2024 được mở rộng phạm vi sử dụng nguồn tích lũy cho cải cách tiền lương của NSTW để điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng, trợ cấp ưu đãi người có công và tình giãn biên chế; cho phép sử dụng nguồn cải cách tiền lương của NSDP để thực hiện các chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành và tình giãn biên chế.



Cho phép địa phương sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư để đầu tư cho các dự án kết nối vùng, kết nối quốc gia, các công trình trọng điểm quốc gia thực hiện tại địa phương theo quy định của cấp có thẩm quyền trong trường hợp địa phương có nguồn dư lớn, cam kết bảo đảm nguồn kinh phí cải cách tiền lương và thực hiện các chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành cho cả lộ trình đến năm 2030 và không đề nghị NSTW hỗ trợ.

III. Quốc hội giao Chính phủ



01

Tập trung điều hành chính sách tài khóa chủ động, hợp lý, linh hoạt, hiệu quả; phối hợp đồng bộ, chặt chẽ, nhịp nhàng với chính sách tiền tệ và các chính sách khác; kịp thời ứng phó với biến động phức tạp của tình hình trong nước và ngoài nước, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế.



02

Quyết liệt thực hiện các giải pháp tăng cường quản lý thu, cơ cấu lại nguồn thu bảo đảm tính bền vững; mở rộng cơ sở thu; chống thất thu, chuyển giá trốn thuế; gian lận thương mại; tiếp tục triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính về thuế, đẩy mạnh điện tử hóa quản lý thuế.



03

Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách; điều hành chi NSNN theo dự toán, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; triệt để tiết kiệm các khoản chưa thực sự cần thiết để bảo đảm nguồn lực cho phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, bổ sung vốn đầu tư phát triển và hỗ trợ phục hồi kinh tế; phấn đấu tăng cao hơn nữa tỉ lệ chi đầu tư phát triển.

III. Quốc hội giao Chính phủ



04

Tiếp tục chỉ đạo các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập, giảm hỗ trợ trực tiếp từ NSNN cho các đơn vị sự nghiệp công lập.



05

Chỉ đạo triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, bảo đảm hiệu quả sử dụng NSNN.



06

Kiểm soát chặt chẽ bội chi NSNN, bội chi NSDP và mức vay nợ của NSDP, tỷ lệ nghĩa vụ trả nợ trực tiếp của Chính phủ so với tổng thu NSNN. Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc vay, sử dụng vốn vay và trả nợ; chủ động thực hiện các giải pháp cơ cấu lại nợ công theo quy định của Luật Quản lý nợ công.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Mọi ý kiến đóng góp, tham gia hoặc câu hỏi thắc mắc xin gửi về:

BỘ TÀI CHÍNH (VỤ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC)

Địa chỉ: số 28 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (024) 2220 2828

Email: tkns@mof.gov.vn

Để biết thêm thông tin chi tiết về các tài liệu ngân sách công khai, truy cập:

<https://ckns.mof.gov.vn/SitePages/home.aspx>

BỘ TÀI CHÍNH

Chịu trách nhiệm biên soạn và công bố

Đơn vị tài trợ

Dự án Tăng cường quản lý tài chính công
tại Việt Nam



Dự án do Liên minh Châu Âu
đồng tài trợ



Hợp tác
Đức

DEUTSCHE ZUSAMMENARBEIT

Thực thi bởi

giz Deutsche Gesellschaft
für Internationale
Zusammenarbeit (GIZ) GmbH